

Bản án số: 141/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 8 - 2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phi Hùng

Ông Trịnh Chí Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim Th, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 23/5/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Kim Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Minh Đ tự tìm hiểu và được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng vợ chồng sống không hạnh phúc và đã ly thân nhau. Chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với anh Đ được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị Th xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Th xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 11/8/2022, bị đơn anh Trần Minh Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim Th chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình vào ngày 09/10/2017. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm như lời trình bày của chị Th, hiện vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Anh Đ xác định không còn tình cảm với chị Th và đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Th.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Đ xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Minh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đ.

[2] Về hôn nhân: Chị Th với anh Đ tự nguyện chung sống với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn. Tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, thì mối quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Kim Th với anh Trần Minh Đ được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị Th xác định trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng vợ chồng sống không hạnh phúc và đã ly thân nhau từ đầu năm 2022. Tại phiên tòa chị Th xác định không còn tình cảm với anh Đ và không thể tiếp tục chung sống với anh Đ được nữa nên vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Đ, được anh Đ đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mối quan hệ hôn nhân của chị Th với anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của chị Th cho chị Th được ly hôn với anh Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Th và anh Đ xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh Đ xác định vợ chồng không có tài sản chung, có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Kim Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kim Th. Cho chị Nguyễn Kim Th được ly hôn với anh Trần Minh Đ.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Kim Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0015036 ngày 09/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình; chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn Th, huyện Th;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phụng